UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 182/SGDĐT- KHTC

V/v thông báo danh sách học sinh được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh và bổ sung hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 02 năm 2019

Kính gửi: Các trường THPT: Số 1 Đức Phổ; Ba Tơ; Trần Kỳ Phong; Số 2 Đức Phổ.

Căn cứ Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ về việc quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;

Thực hiện Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt điều chỉnh và bổ sung danh sách học sinh trung học phổ thông được hưởng chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo quy định tại Nghị định số116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các trường THPT thực hiện một số nội dung sau:

1.Thông báo điều chỉnh và bổ sung số lượng học sinh trung học phổ thông được hưởng chính sách hỗ trợ theo theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ năm học 2018-2019 được Uỷ ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt như sau:

TT	Đơn vị	Được phê duyệt tại Quyết định số 2109/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Được phê duyệt điều chỉnh bổ sung tại Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	
		Số lượng	Số lượng	Lý do
1	Trường THPT Số 1 Đức Phổ	01	02	Tăng 01 học sinh thuộc diện hộ nghèo năm 2019
2	Trường THPT Ba Tơ	395	396	Tăng 01 học sinh từ Trường THPT DTNT tỉnh chuyển về trường từ tháng 01/2019
3	Trường THPT Trần Kỳ Phong	22	23	Tăng 01 học sinh thuộc diện hộ nghèo năm 2019
4	Trường THPT Số 2 Đức Phổ	6	7	Tăng 01 học sinh thuộc diện hộ nghèo năm 2019

(Chi tiết danh sách học sinh từng đơn vị và thời điểm thực hiện chính sách theo phụ lục đính kèm)

2. Nhà trường có trách nhiệm thông báo công khai kết quả phê duyệt đến toàn thể học sinh, tổ chức chi trả chế độ cho học sinh theo đúng danh sách đã được Uỷ ban nhân dân tỉnh phê duyệt và chịu trách nhiệm tính chính xác về đối tượng hưởng; chịu trách nhiệm trong việc lập dự toán và thanh quyết toán theo đúng quy định tài chính hiện hành.

Lưu ý: các trường có nhà bán trú đủ chỗ ở cho học sinh thì không chi hỗ trợ tiền nhà ở; trường hợp đã xây nhà bán trú nhưng không đủ chỗ ở cho học sinh thì chi trả cho số học sinh không bố trí được chỗ ở tại trường mà phải thuê chỗ ở xung quanh trường. Đối với trường hợp học sinh người kinh thuộc hộ nghèo đã được UBND tỉnh phê duyệt cần bổ sung giấy xác nhận hộ nghèo theo từng năm để được chi trả chế độ theo quy định *(nhà trường tuyệt đối không chi trả chế độ cho đối tượng học sinh đã thoát nghèo).*

3. Nhà trường hoàn thành việc chi trả tiền hỗ trợ cho học sinh trước ngày 15/5/2019. Trường hợp đơn vị gặp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện báo cáo về Sở để được hướng dẫn cụ thể.

Yêu cầu Hiệu trưởng các trường khẩn trương thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Giám đốc, các PGĐ;
- Lãnh đạo phòng KHTC;
- Lưu: VT, KHTC (ttkd)

GIÁM ĐỐC

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Đỗ Văn Phu

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC

DANH SÁCH BỔ SUNG HỌC SINH BÁN TRÚ PHẢI TỰ LO CHỖ Ở ĐƯỢC HƯỞNG CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 116/2016/NĐ-CP NGÀY 18/7/2016 CỦA CHÍNH PHỦ NĂM HỌC 2018-2019

(Kèm theo Công văn số 182 /SGDĐT-KHTC ngày 14 / 02 /2019 của Sở Giáo dục và Đào Tạo Quảng Ngãi)

TT	HỌ VÀ TÊN	Nữ (x)	Năm sinh	Học lớp	Điều kiện được hưởng					Thời gian hưởng chính sách hỗ trợ
					Dân tộc	Xã, Thôn đặc biệt khó khăn	Nhà ở cách xa trường trên 10km	Nhà ở vùng sạt lở-nguy hiểm	Con hộ nghèo	
I.TRƯỜNG THPT SỐ 1 ĐỨC PHỔ (01 học sinh)										
1	Trần Nguyễn Thu Trang	x	17.7.2003	10A11	Kinh	Thôn Hải Tân, xã Phổ Quang, Đức Phổ	x		x	05 tháng (Tháng 01/2019 đến 05/2019)
II.TRƯỜNG THPT BA TƠ (01 học sinh)										
1	Đinh Minh Quân		2.12.2002	11A3	Hre	Thôn Xà Râu-Ba Nam-Ba Tơ	x			05 tháng (Tháng 01/2019 đến 05/2019)
III. TRƯỜNG THPT TRẦN KỲ PHONG (01 học sinh)										
1	Nguyễn Ngọc Tinh		18.05.2003	10A12	Kinh	Thôn Thượng Hòa, xã Bình Đông, Bình Sơn	x		x	05 tháng (Tháng 01/2019 đến 05/2019)
IV TRƯỜNG THPT SỐ 2 ĐỨC PHỔ (01 học sinh)										
1	Phạm Thị Mỹ Duyên	x	.2002	11B5	Kinh	Thôn Vĩnh Tuy, xã Phổ Châu, Đức Phổ	x		x	**05 tháng** (Tháng 01/2019 đến 05/2019)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 174 /QĐ-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 31 tháng 1 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh và bổ sung danh sách học sinh trung học phổ thông được hưởng chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NGÃI
ĐẾN Số: 201
Ngày: 12/2/19
Chuyển: KHTC
Lưu hồ sơ số:

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ về việc quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Công văn số 15777/BTC-TCDT ngày 04/11/2016 của Bộ Tài chính về việc thực hiện hỗ trợ gạo dự trữ quốc gia cho học sinh theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ;

Căn cứ Công văn số 6237/BGD-ĐT-CTHSSV ngày 22/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND ngày 30/9/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc Quy định khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trường phổ thông dân tộc bán trú trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 68/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh về quy định khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh trường phổ thông dân tộc bán trú trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 34/2018/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quy định khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định 2109/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt danh sách học sinh trung học phổ thông được hưởng chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 264/TTr-SGDĐT ngày 29/01/2019 về việc phê duyệt điều chỉnh và bổ sung danh sách học sinh trung học phổ thông được hưởng chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh và bổ sung danh sách học sinh THPT được hưởng chính sách hỗ trợ tiền ăn, tiền nhà ở và gạo theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ về việc quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn, cụ thể như sau:

STT	Đơn vị	Số học sinh được phê duyệt tại Quyết định 2109/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Nay điều chỉnh, bổ sung	Lý do
1	Trường THPT số 1 Đức Phổ	01	02	Tăng 01 học sinh thuộc diện hộ nghèo năm 2019
2	Trường THPT Ba Tơ	395	396	Tăng 01 học sinh từ Trường THPT DTNT tỉnh chuyển về trường từ tháng 01/2019
3	Trường THPT Trần Kỳ Phong	22	23	Tăng 01 học sinh thuộc diện hộ nghèo năm 2019
4	Trường THPT số 2 Đức Phổ	6	7	Tăng 01 học sinh thuộc diện hộ nghèo năm 2019

(Chi tiết danh sách học sinh từng đơn vị và thời điểm thực hiện chính sách theo phụ lục kèm theo Tờ trình số 264/TTr-SGDĐT ngày 29/01/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo và Hiệu trưởng các Trường

THPT phải chịu trách nhiệm về tính chính xác danh sách học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các nội dung khác tại Quyết định 2109/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh không điều chỉnh tại Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Hiệu trưởng các trường THPT và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(KGVX), KT, CBTH;
- Lưu: VT, KGVXbthm34

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Ngọc Dũng